

Hệ thống giáo dục Đài Loan SÁNG TẠO TRONG CỤC DIỆN TOÀN CẦU

THS. NGUYỄN THANH PHONG

Đại học An Giang

Đài Loan là vùng lãnh thổ gồm một đảo lớn và nhiều đảo nhỏ nằm trên biển Hoa Đông, cách Trung Quốc đại lục 120 km về phía Đông – Đông Nam, tổng diện tích 36.000 km², dân số năm 2011 là hơn 23 triệu người. Đài Loan được xem là một trong những nơi có nền giáo dục tiên tiến ở các nước Châu Á. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi xin được giới thiệu sơ lược về hệ thống giáo dục Đài Loan.

Từ khoá: Đài Loan, hệ thống giáo dục, sáng tạo, cục diện toàn cầu

1. Mô hình phong kiến

Đài Loan từ đầu thế kỉ XVII trở về trước vốn là hòn đảo tự trị, cư dân sinh sống ở đây chủ yếu là 9 tộc người thổ dân bản địa. Năm 1625, sau khi Hà Lan chiếm lĩnh toàn bộ hòn đảo Đài Loan, người đứng đầu cơ quan chính quyền thống trị thời bấy giờ là Marten Sonck đã yêu cầu chính phủ Hà Lan phái 2 – 3 nhà truyền giáo đến Đài Loan truyền đạo cho bộ phận cư dân bản địa ở đây, với mục đích làm cho cư dân bản địa tiếp nhận Thiên Chúa giáo. Đầu tiên, một phái đoàn điều tra thực địa được điều qua, mãi đến tháng 6/1627, đoàn mục sư truyền giáo đầu tiên mới đặt chân lên xứ này, bắt đầu sự nghiệp truyền giáo ở Đài Loan. Tháng 5/1636, người Hà Lan cho thiết lập trường học đầu tiên ở Đài Loan tại Tân Cảng. Trường học này không chỉ dạy hợp thức hóa nền giáo dục tôn giáo, mà bước đầu còn huấn luyện cách đọc viết chữ theo kiểu phương Tây. Với

chủ trương sử dụng ngôn ngữ bản địa, đặc biệt là khẩu ngữ, để phục vụ mục đích truyền giáo, các giáo sĩ đã dùng phương ngữ Tân Cảng làm ngôn ngữ chính thức để truyền giáo. Họ sử dụng hệ thống mẫu tự La – Tinh để ghi chép khẩu ngữ địa phương, đồng thời biên tập các tài liệu giải đáp về giáo lý, lời văn cầu khẩn... Cũng giống như ở VN, các mục sư còn biên tập các loại tự điển, đây chính là nguồn cứ liệu quý giá để nghiên cứu ngôn ngữ của các thổ dân Đài Loan bản địa.

Năm 1661, Trịnh Thành Công, một vị tướng dưới triều Minh, đã mang quân đánh đuổi người Hà Lan ra khỏi Đài Loan. Một năm sau ông qua đời, con trai cả là Trịnh Kinh kế nghiệp cha, cùng một vị quan khác là Trần Vĩnh Hoa tích cực xây dựng nền giáo dục Đài Loan theo mô hình giáo dục phong kiến Trung Quốc đời nhà Minh. Năm 1666, Trần Vĩnh Hoa cho xây dựng ngôi miếu Khổng Tử đầu tiên

tại thủ đô là phủ Thừa Thiên của Đài Loan, đồng thời cho dựng nhà Thái học làm nơi học tập cho giới Nho sinh thời bấy giờ. Năm 1683, nhà Thanh thống trị Đài Loan, chính quyền địa phương cho xây dựng thư viện phục vụ miễn phí cho người dân có tinh thần hiếu học; đến năm 1704 cho xây dựng thư viện mang đặc trưng truyền thống của người Hán ở Đài Nam gọi là Sùng Văn thư viện. Liên tiếp từ năm 1683 – 1895, chính quyền nhà Thanh lại cho xây dựng hàng chục thư viện khác. Ở Đài Loan lúc đó ngoài các trường Nho học và thư viện còn có các phòng sách quy mô nhỏ do tư nhân lập ra. Hệ thống giáo dục lấy giảng dạy văn bát cổ làm chủ, khác xa với hệ thống giáo dục hiện đại. Các cơ quan phụ trách xây dựng và quản lý nền giáo dục lệ thuộc nhiều vào quyền lực của chính phủ đương thời. Quan chức địa phương quản lý giáo dục phần lớn là người Phúc

Higher Education in Taiwan 2012-2013



Kiên nên việc sử dụng tiếng Mãn Nam vẫn còn rất phổ biến.

2. Mô hình phương Tây

Năm 1895, sau chiến tranh Ất Mùi, Nhật Bản bắt đầu thống trị Đài Loan, trường Sở Học vụ tại Đài Loan lúc đó là Isawa Shuji đề trình kế hoạch giáo dục nghĩa vụ đối với trẻ em người Đài. Người Nhật đã áp dụng mô hình giáo dục phương Tây lên vùng lãnh thổ Đài Loan. Đến năm 1943, toàn Đài Loan có 1099 trường tiểu học với 932.000 học sinh, tỉ lệ phổ cập giáo dục tiểu học là 71%, đứng thứ nhì châu Á sau Nhật Bản thời điểm đó. Để đào tạo một lượng lớn giáo viên phục vụ cho mục tiêu phổ cập giáo dục trung học, người Nhật đã dùng ngân sách nhà nước để xây dựng các trường sư phạm. Cũng vào lúc đó, nhiều trường dạy nghề và trung học chuyên nghiệp cũng được mở ra để đào tạo nhân lực cho các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, ngư nghiệp... Do giáo dục trung học chưa được phổ biến, lại thêm một số nơi chỉ tiếp nhận con em người Nhật vào học, nên nhiều trường học tư thục

được người Đài sáng lập. Đặc biệt, trong thời kì Nhật trị, trào lưu du học Nhật Bản của dân Đài Loan rất thịnh hành. Theo thống kê, năm 1945 ước tính có khoảng 200.000 du học sinh Đài Loan từng học tập tại Nhật Bản. Trong thời gian thực hiện kế hoạch giáo dục nghĩa vụ, nhiều trường tư thục theo mô hình truyền thống vẫn âm thầm tồn tại. Các bậc cha mẹ vẫn cho con đến học tại các trường tư thục, học Tứ thư Ngũ kinh, cách sáng tác văn thơ bằng chữ Hán. Điều này khiến cho họ không vì bị thống trị mà vong bản.

Chiến tranh thế giới thứ II kết thúc, Nhật đầu hàng quân Đồng minh, tháng 10/1945 Nhật trao trả quyền kiểm soát Đài Loan lại cho chính quyền Trung Hoa Dân Quốc. Đến năm 1949, sau thất bại tại Trung Quốc, chính quyền Tưởng Giới Thạch đã rời khỏi Nam Kinh để đến Đài Loan, tiếp tục kế thừa thành quả giáo dục Nhật Bản và thực hiện nền giáo dục Đài Loan theo hướng hiện đại. Hệ thống giáo dục Đài Loan hiện nay được định hình từ năm 1968 bởi chính phủ Trung Hoa Dân Quốc.

3. Mô hình hiện đại

Từ năm 1968 về sau, Đài Loan thực hiện chế độ giáo dục bắt buộc 9 năm, trong đó 6 năm đầu là giai đoạn giáo dục tiểu học, 3 năm sau là giai đoạn trung học cơ sở. Khoảng hơn 95% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở sẽ chọn học tiếp 3 năm trung học phổ thông hoặc trung học chuyên nghiệp, cũng có thể tiếp tục học các trường cao đẳng chuyên khoa kéo dài 5 năm. Từ năm 1994 trở đi, kế hoạch giáo dục phổ thông 10 năm do Bộ Giáo dục xây dựng đã bắt đầu được thí điểm ở một bộ phận trường học, sau đó 2 năm được áp dụng rộng rãi trên toàn đảo. Mục tiêu của kế hoạch này là tạo điều kiện cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở có thể lựa chọn tiếp tục học tập trung học phổ thông hay trung học chuyên nghiệp kéo dài 2 năm, đồng thời tạo cơ hội cho người không muốn tiếp tục học lên có thể chuyển sang học nghề.

Hệ thống quản lý hành chính của nền giáo dục Đài Loan được chia làm hai cấp: quản lý cấp trung ương là Bộ Giáo dục Đài Loan,



quản lý ở các thành phố và huyện trực thuộc trung ương có các Sở Giáo dục. Toàn bộ học chế hiện hành của giáo dục Đài Loan có thể chia làm 4 bậc: giáo dục bậc cơ sở, giáo dục bậc trung, giáo dục bậc cao và giáo dục hồi lưu. Giáo dục cơ sở bao gồm giáo dục bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; giáo dục bậc trung gồm giáo dục trung học phổ thông và trung học chuyên nghiệp, giáo dục bậc cao có giáo dục đại học – cao đẳng và sau đại học; giáo dục hồi lưu bao gồm các hình thức giáo dục bổ túc và tại chức. Ngoài ra, đối với đối tượng khuyết tật, trường học các cấp cũng cung cấp các dịch vụ giáo dục đặc thù cho từng đối tượng người học. Thời hạn học tập đối với các cấp học: giáo dục mầm non 2 năm, giáo dục tiểu học 6 năm, giáo dục trung học cơ sở 3 năm, giáo dục trung học phổ thông hay trung học nghề 3 năm, giáo dục đại học trở lên từ 4 – 7 năm, đào tạo cao học từ 1 - 4 năm, đào tạo tiến sĩ từ 2 – 7 năm.

4. Giáo dục phổ thông

Đối với chương trình giảng dạy của bậc trung học phổ thông trở xuống, Bộ Giáo dục Đài Loan đề ra khung chương trình chung,

các nhà xuất bản hay công ty kinh doanh sách sẽ căn cứ vào khung chương trình đó để biên soạn sách giáo khoa, sách này thông qua sự thẩm định của Bộ Giáo dục mới được phép xuất bản. Các trường học có nhiệm vụ lập hội đồng bình chọn các bộ sách trước khi đưa vào sử dụng.

Khung chương trình của bậc học tiểu học và trung học cơ sở bao gồm 7 lĩnh vực chính: ngữ văn (quốc ngữ, quốc văn, tiếng Anh, tiếng địa phương), toán học, xã hội (địa lý, lịch sử, công dân), tự nhiên và kỹ thuật (sinh vật, vật lý, hóa học, khoa học địa cầu, thông tin), nghệ thuật và nhân văn (âm nhạc, mỹ thuật, lao động, biểu diễn nghệ thuật), sức khỏe và thể dục (thể dục, giáo dục sức khỏe), tổng hợp (hoạt động phụ đạo, gia chính, giáo dục quân sự).

Từ năm 2009, học sinh năm thứ ba bậc trung học cơ sở có thể dựa vào kết quả học tập để xin lên học trung học phổ thông hay trung học nghề mà không phải thông qua thi tuyển. Đến năm 2014, Đài Loan sẽ thực thi chính sách giáo dục phổ thông bắt buộc 12 năm để nâng cao mặt bằng dân trí của vùng lãnh thổ này. Giáo dục bậc trung gồm có 2 loại là giáo dục trung học phổ

thông và trung học chuyên nghiệp. Trong đó, giáo dục trung học chuyên nghiệp đào tạo nghề thuộc các lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, nghề biển, thủy sản, trợ lý, giúp việc nhà, kịch nghệ... Khung chương trình giáo dục của bậc học trung học phổ thông bao gồm 7 lĩnh vực chính: ngữ văn (quốc văn, tiếng Anh, ngoại ngữ 2), toán học, xã hội (địa lý, lịch sử, công dân, xã hội, pháp luật, đời sống), tự nhiên (sinh vật, vật lý, hóa học, khoa học địa cầu), nghệ thuật (âm nhạc, mỹ thuật, sinh hoạt nghệ thuật), cuộc sống (khoa học cuộc sống, gia chính, kỹ thuật truyền thông, máy tính), sức khỏe và thể dục (thể dục, sức khỏe, chăm sóc sức khỏe), giáo dục quốc phòng và hoạt động tổng hợp (sinh hoạt lớp, hoạt động cuối tuần, hoạt động câu lạc bộ).

5. Giáo dục đại học

Những năm 1950, Đài Loan chỉ có 4 trường đại học, năm 1973 ra lệnh cấm thành lập các trường tư thục, đến năm 1985 lệnh này mới được dỡ bỏ. Đến năm 2012, toàn Đài Loan có 162 học viện, trường đại học và cao đẳng, số lượng SV hơn 1.313.000 người. Mỗi năm có 2 lần tuyển sinh đại học vào tháng 1 và tháng 7, ước tính có trên dưới 20 vạn thí sinh đăng ký dự thi mỗi năm, tỉ lệ trúng tuyển vào các trường đại học xấp xỉ 95%. Ngoài ra hằng năm còn có khoảng 16 vạn thí sinh nộp hồ sơ dự thi cao đẳng nghề vào giữa tháng 5, tỉ lệ trúng tuyển hằng năm hơn 85%. Thời gian học tập đối với phần lớn các chuyên ngành ở trường đại học là 4 năm, một số ngành khác như y khoa, nha khoa có thể kéo dài 6 – 7 năm (bao gồm cả 1 năm thực tập). Trong thời hạn học tập quy định, nếu chưa học xong toàn bộ các học

phần bắt buộc của chuyên ngành đó, người học có thể xin kéo dài thời hạn học tập thêm tối đa là 2 năm.

Giáo dục sư phạm bao gồm các học viện sư phạm chuyên đào tạo giáo viên giảng dạy ở trường tiểu học và mầm non trong hệ thống giáo dục. Ngoài các học viện sư phạm và đại học sư phạm ra, còn có hệ thống các trường công lập và tư thục đa ngành có các khoa, viện đào tạo chương trình giáo dục học. Từ năm 2011, chính phủ Đài Loan cho phép các trường đại học chiêu sinh du học sinh đến từ Trung Quốc đại lục (không bao gồm học sinh Hồng Kông và Ma Cau). Trong đó, các trường đại học tư thục được tuyển sinh bậc đại học, cao học và nghiên cứu sinh, còn các trường đại học công lập chỉ được chiêu sinh các bậc học sau đại học. Riêng các trường đại học trên hai đảo gần lãnh thổ Trung Quốc là Bành Hồ và Kim Môn không được nhận SV đến từ Trung Quốc.

6. Giáo dục sau đại học

Hiện nay, Đài Loan có 153 cơ sở học viện và đại học đào tạo sau đại học, thế nhưng một bộ phận lớn học sinh chọn du học nước ngoài, trong đó bình quân mỗi năm có 13.000 người sang Mỹ du học. Luật đại học của Đài Loan tại điều 1 có viết: “Trường đại học phải lấy nghiên cứu học thuật, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao văn hóa, phục vụ xã hội, thúc đẩy đất nước phát triển, làm tông chỉ”. Kiên trì thực hiện mục tiêu đó, năm 2008, Đài Loan có 20 trường đại học lọt vào Top 1.000 trường đại học hàng đầu trên thế giới. Thông thường, các trường đại học công hay tư có đủ năng lực đào tạo, thông qua sự thẩm hạch của Bộ Giáo dục, đều có thể mở đào tạo sau đại học. Học

viên nhập học ngoài có trình độ phù hợp quy định, còn phải thông qua kì thi tuyển sinh của các trường đó. Hoàn thành số lượng nhất định các chuyên đề theo quy định, kết quả học tập đều đạt yêu cầu trở lên, vượt qua các kì bảo vệ luận văn, luận án sẽ nhận được chứng nhận học vị do các trường đại học trao. Học viên cao học năm học đầu tiên đạt kết quả học tập tốt, có thể xin học thẳng lên học vị tiến sĩ.

7. Loại hình đào tạo khác

Giáo dục bổ túc và tại chức chia làm 3 loại là giáo dục bổ túc phổ thông, bổ túc ngắn hạn, và giáo dục tại chức. Thời gian đào tạo tùy tính chất và cấp bậc đào tạo mà có những quy định khác nhau. Ngoài ra còn có hình thức đào tạo từ xa, tức sử dụng các phương tiện truyền thông nghe nhìn để bồi dưỡng chuyên môn cho người trưởng thành và giáo dục thường xuyên đến suốt đời. Đào tạo từ xa bao gồm đào tạo toàn bộ các môn học và một bộ phận môn học. Học sinh sau khi học xong chương trình, đầy đủ các học phần quy định, sẽ tốt nghiệp và nhận được học vị cử nhân.

Đối với học sinh có khiếm khuyết về thân thể và tinh thần, Bộ Giáo dục cho xây dựng hệ thống các trường học đặc thù dành cho đối tượng này. Ngoài ra, ở các trường tiểu học, trung học và đại học, thông thường cũng có mở các phòng học đặc biệt dành cho học sinh khiếm thị và khiếm thính học tập. Một năm học ở Đài Loan được tính từ ngày 1/8 của năm này đến ngày 31/7 của năm tiếp theo. Mỗi năm học chia ra làm 2 học kì, học kì mùa thu (bắt đầu tháng 8) và học kì mùa xuân (bắt đầu tháng 2). Giữa hai học kì là tết âm lịch và kì nghỉ hè, trường học các cấp đều cho học

sinh nghỉ học vào dịp này.

8. Tâm nhìn toàn cầu

Trải qua quá trình cải cách kéo dài nhiều năm, nền giáo dục Đài Loan có chương trình đào tạo mang tính mềm dẻo đa nguyên, có môi trường học tập mang tính nhân bản cao, trang bị thiết bị kĩ thuật phục vụ hoạt động dạy học hiện đại, nội dung bài học cải cách theo hướng thực dụng, gắn liền với thực tế cuộc sống, chuyên nghiệp hóa đội ngũ thầy cô giáo, xây dựng một xã hội học tập suốt đời...Hiện nay, ngành giáo dục Đài Loan đang triển khai cuộc vận động “Đài Loan sáng tạo trong cục diện toàn cầu”, nền giáo dục tích cực thực hiện 4 mục tiêu trọng tâm: “Quốc dân hiện đại, chủ thể Đài Loan, tầm nhìn toàn cầu, quan tâm xã hội”; chú trọng nâng cao trình độ ngoại ngữ của toàn dân, xây dựng môi trường học tập số hóa, nâng cao tổ chất chuyên nghiệp của thầy cô giáo, đẩy mạnh giáo dục môi trường, giáo dục thẩm mỹ và bồi dưỡng phẩm chất công dân toàn cầu cho học sinh; hỗ trợ cho đối tượng thiệt thòi, tăng cường giáo dục đối tượng di dân mới, khích lệ phần tử trí thức tinh anh các nước sang du học, hỗ trợ cho các trường đại học tiếp tục phát triển... Với những chủ trương đó, Đài Loan đang tiến tới hoàn thiện nền giáo dục tiên tiến, nâng cao tổ chất con người và vị thế bản thân trên trường quốc tế ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trang web Bộ Giáo dục Đài Loan: <http://www.edu.tw>

Trang web Du lịch Trung Quốc Đài Loan: <http://www.taiwandao.org>

Trang web Bách khoa toàn thư mở: <http://zh.wikipedia.org>